CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm y tế Thành phố
2. Địa chỉ: Tổ dân phố 2 (Sông Băng), phường Nùng Trí Cao, tỉnh Cao Bằng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h x 7ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Đàm Trung Nghĩa	001080/CB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội khoa.	Bác sĩ đa khoa; Cấp một chuyên khoa nội - GĐ Trung tâm y tế thành phố- Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật.		
2	Lê Thị Hồng Duyên	000435/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư Số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ -PGĐ Trung tâm y tế thành phố		

3	Nông Hồng Minh	000456/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Bác sĩ CKI -PGĐ Trung tâm y tế thành phố	Phòng Khám chuyên khoa sản phụ khoa - Địa chỉ: số nhà 129, Tổ 11, phường Sông Bằng, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. - Từ thứ 2 đến thứ 6: 12h 15 - 13h15; 17h15 - 20h - Thứ 7 , chủ nhật: 8h00 – 20h00	
4	Phan Thị Mai Lan	000999/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Thạc sỹ, Bác sĩ - Phó trưởng phòng, phụ trách phòng KHNV-ĐD và TCKT		
5	La Thuý Mai	000667/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng BộY tế, Bộ trưởng BộNội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng - Phó trưởng phòng KHNV-ĐD và TCKT		

6	Trần Thị Minh Châu	0003592/HNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT. Khám bệnh chữa bệnh, chuyên khoa PHCN.	Bác sĩ YHCT phòng KHNV-ĐD và TCKT		
7	Nông Thị Thanh Nhã	00343/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ CKI - Phòng KHNV-ĐD và TCKT		
8	Hứa Thị Mai	000973/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ CKI - Phó trưởng Khoa Khám bệnh-RHM-Mắt-TMH		

9	Tạ Kim Dung	000708/CB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt.	Bác sĩ CKI - Khoa Khám bệnh-RHM-Mắt-TMH	Phòng Khám chuyên khoa răng hàm mặt Tạ Thắng. - Địa chỉ: Số nhà 08, tổ 4, phường Sông Bằng, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. - Từ thứ 2 đến thứ 6, Mùa hè: 12h00 - 13h00; 17h30 - 21h00. Mùa đông: 12h00 -13h00; 17h30 - 21h00. Thứ 7, Chủ nhật: 7h30 - 21h00	
10	Đinh Viết Hiển	000413/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Bác sĩ CKI- Khoa Khoa Khám bệnh-RHM-Mắt-TMH	Phòng Khám chuyên khoa mắt. Địa chỉ: số nhà 103, tổ 6, phường Tân Giang, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Từ thứ 2 đến thứ 6, Mùa hè: 17h30 đến 20h00. Mùa đông: 17h30-20h00 Thứ 7, chủ nhật: 8h00 – 20h00	
11	Đàm Trọng Hiếu	000333/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư Số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ - Khoa Khoa Khám bệnh-RHM-Mắt-TMH		

12	Lương Đức Chính	000255/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Bác sĩ CKI - Khoa Khoa Khám bệnh-RHM-Mắt-TMH		
13	Hoàng Thị Nguyệt	000668/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng - Khoa khám bệnh- RHM-Mắt-TMH		
14	Nông Thị Hà	000551/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng - Khoa Khám bệnh-RHM-Mắt-TMH		

15	Lô Thị Hà Dư	000804/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng - Khoa khám bệnh - Mắt - RHM - TMH		
16	Đàm Thị Huyến	000669/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng -Khoa khám bệnh - Răng hàm mặt - Mắt - Tại mũi họng.		
17	Mã Thị Thủy	000811/CB-GPHN	Quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Điều dưỡng -Khoa khám bệnh - Răng hàm mặt - Mắt - Tại mũi họng.		

18	Lương Thị Tố Uyên	000396/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ CKI - Trưởng Khoa Nhi		
19	Lê Thị Hường	000429/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư Số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ -Khoa nhi		
20	Tô Phương Thảo	000664/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng - Khoa Nhi		

21	Nông Thị Nội	000658/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng BộY tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng - Khoa Nhi		
22	Trạc Thanh Thịnh	000703/CB-GPHN	Quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Điều dưỡng - Khoa Nhi		
23	Nguyễn Thị Huế	000810/CB-GPHN	Quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Điều dưỡng - Khoa Nhi		

24	Nông Thị Mai Hương	000362/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ CKI - Phụ Trách Khoa Nội- Cấp cứu- Hồi sức tích cực và chống độc.		
25	Lương Thị Thùy Dung	000562/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ CKI - Khoa Nội- Cấp cứu- Hồi sức tích cực và chống độc.	Phòng khám da liễu Phương Nhi. Địa chỉ: Số nhà 72, tổ 2, phường Sông Bằng, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Từ thứ 2 đến thứ 6. Mùa hè: 12h00 - 13h00; 17h30 - 20h00. Mùa đông: 12h00 - 13h00; 17h30 - 20h00;Thứ 7, Chủ nhật: 8h00-20h00	
26	Đoàn Thị Thu Hiền	000662/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng - Khoa Nội - cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc -		

27	Từ Vinh Quang	002253/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Đẳng Điều dưỡng - Khoa Nội- Cấp cứu- Hồi sức tích cực và chống độc.		
28	Dương Thị Tuyền	000666/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng- Khoa Nội- Cấp cứu- Hồi sức tích cực và chống độc.		
29	Bế Thu Trang	000807/CB-GPHN	Quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Điều dưỡng- Khoa Nội- Cấp cứu- Hồi sức tích cực và chống độc.		

30	Bế Thị Linh	000770/CB-GPHN	Quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Điều dưỡng- Khoa Nội- Cấp cứu- Hồi sức tích cực và chống độc.		
31	Phan Thị Huệ	000 371/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ CKI - Phó trưởng khoa - Khoa Ngoại - Phẫu thuật- Gây mê hồi sức		
32	Hà Văn Hữu	000466/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Bác sĩ CKI- Khoa Ngoại - Phẫu thuật- Gây mê hồi sức	Phòng Khám chuyên khoa ngoại. Địa chỉ: Phó Hoà Nam, thị Trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng. Từ thứ 2 đến thứ 6. Mùa hè: 18h00 - 21h00. Mùa đông: 18h00 - 21h00. Thứ 7, Chủ nhật: 8h00-21h00	

33	Hoàng Thị Phương Thảo	000671/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng BộY tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - Phẫu thuật - gây mê hồi sức		
34	Đàm Văn Doan	000673/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng BộY tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y..	Điều dưỡng - Ngoại - Phẫu thuật-Gây mê hồi sức		
35	Đàm Minh Tuấn	000674/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng BộY tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng - Ngoại - Phẫu thuật-Gây mê hồi sức		

36	Nông Văn Dũng	000663/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng BộY tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng - Khoa ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức.		
37	Hoàng Thị Phương	000852/CB-GPHN	Quy định tại phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
38	Nguyễn Thị Minh	000356/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ CKI - Trưởng khoa- Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản và phụ sản	Phòng khám sản phụ khoa Minh Anh. Địa chỉ: Khu tái định cư CN6, Tổ 6, phường Đề Thám, TP Cao Bằng. Từ thứ 2 đến thứ 6: Mùa hè 12h15-13h15; 17h15-21h. Thứ 7, chủ nhật: 7h30-21h00.	

39	Đàm Thị Chuyên	000344/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ CKI - Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản và phụ sản	Phòng khám sản phụ khoa tâm y. Địa chỉ: Tổ 6, phường Sông Bằng, TP Cao Bằng. Từ thứ 2 đến thứ 6: Mùa hè 17h30 – 20h00. Mùa đông 17h30 – 20h00. Thứ 7, chủ nhật: 7h30-22h00.	
40	Trần Thị Thu Hường	000630/CB-GPHN	Quy định tại Phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Hộ sinh -Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản và phụ sản		
41	Nông Thị Trinh	000633/CB-GPHN	Quy định tại Phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Hộ sinh -Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản và phụ sản		

42	Nông Thị Lương	000638/CB-GPHN	Quy định tại Phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Hộ sinh -Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản và phụ sản		
43	Lục Thị Hằng	000631/CB-GPHN	Quy định tại Phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Hộ sinh -Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản và phụ sản		
44	Lương Thị Khuyên	000678/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Hộ sinh trung học - Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản và phụ sản		

45	Nguyễn Văn Thanh	000348/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ CKI - Khoa Dược TTB-Vật tư y tế và xét nghiệm-chẩn đoán hình ảnh.	Phòng khám chuyên khoa Nội tổng hợp. Địa chỉ: tổ 15, phường Sông Bằng, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Từ thứ 2 đến thứ 6: Mùa hè: 12h00 - 13h00, 17h30 - 21h30. Mùa đông: 12h - 13h00, 17h 30 - 21h30. Thứ 7, chủ nhật: 7h30-21h30.	
46	Dương Kim Oanh	000685/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Cử nhân xét nghiệm y học - Khoa Dược TTB-Vật tư y tế và xét nghiệm- chẩn đoán hình ảnh		
47	Lô Thị Huyền	000686/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Cử nhân xét nghiệm y học đại học - Khoa Dược TTB-Vật tư y tế và xét nghiệm- chẩn đoán hình ảnh		

48	Nông Tố Uyên	000687/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng BộY tế, Bộ trưởng BộNội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Cử nhân Xét nghiệm Y học - Khoa Dược TTB-Vật tư y tế và xét nghiệm- chẩn đoán hình ảnh		
49	Nguyễn Đình Thành	000688/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học - Khoa Dược TTB-Vật tư y tế và xét nghiệm- chẩn đoán hình ảnh		
50	Bế Thị Thu Hà	000363/CB-GPHN	khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư Số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ - Khoa Dược TTB-Vật tư y tế và xét nghiệm-chẩn đoán hình ảnh		

51	Hứa Thị Huệ	003187/CB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT.	Bác sĩ YHCT - Phụ Trách KhoaY học cổ truyền và phục hồi chức năng		
52	Nguyễn Thị Liễu	000661/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng BộY tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng - Khoa YHCT và PHCN		
53	Lý Thị Thuỷ	001037/CB-GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Phụ lục số XIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	KTV-VLTL phục hồi chức năng-Khoa YHCT-PHCN		

54	Chu Thị Thuỳ Nga	002484/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng BộY tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng - KhoaY học cổ truyền và phục hồi chức năng		
55	Nông Thị Hương	001060/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ đa khoa - Phó trưởng khoa - Khoa KSBT, HIV/AIDS		
56	Lý Tuấn Anh	003335/CB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Bác sĩ y khoa - Khoa Kiểm soát bệnh tật HIV/AIDS		

57	Trần Thu Hà	001061/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ ngành y đa khoa - Khoa KSBT, HIV/AIDS		
58	Trương Văn Hoàn	001016/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ CKI - Trưởng khoa Khoa YTCC - dinh dưỡng và ATTP		
59	Dương Thị Huệ	003198/CB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Bác sĩ ngành y đa khoa- Khoa YTCC - dinh dưỡng và ATTP		

60	Lê Kim Tuyến	001015/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ đa khoa - Khoa YTCC - dinh dưỡng		
61	Nông Thị Hà	000295/CB-GPHN	khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư Số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ đa khoa - Khoa YTCC - dinh dưỡng		
62	Phạm Thanh Hà	000584/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ - Khoa YTCC - dinh dưỡng		

63	Hoàng Thị Hường	003127/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng BộY tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng CKI - Phó Phòng TCHC		
64	Nông Thị Thắm	001291/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng BộY tế, Bộ trưởng BộNội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Nữ hộ sinh - Phòng TCHC		
65	Phương Thị Thảo	000737/CB-GPHN	Quy định tại phụ lục số XII ban hành kem theo Thông tư số 32/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Điều dưỡng - Phòng TCHC		

66	Phạm Thị Nhung	000957/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư Số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ đa khoa - Phòng TCHC		
67	Nông Công Hiền	000283/CB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư Số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Bác sĩ - Trưởng Khoa Khoa tư vấn và điều trị nghiện chất		
68	Bùi Thị Trang	000 383/CB-GPHN	Quy định tại phụ lục số XII ban hành kem theo Thông tư số 32/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Điều dưỡng Khoa tư vấn và điều trị nghiện chất		

69	Đàm Thị Huệ	002442/CB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng BộY tế, Bộ trưởng BộNội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Điều dưỡng - Khoa tư vấn và điều trị nghiện chất		
70	Hoàng Hồng Diệp	000367/CB-GPHN	Quy định tại phụ lục số XII ban hành kem theo Thông tư số 32/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	Điều dưỡng Khoa tư vấn và điều trị nghiện chất		

Cao Bằng, ngày 10 tháng 7 năm 2025

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH CAO BẰNG
TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ

Đàm Trung Nghĩa